

54 - Chữa bệnh đàn bà hành kinh tấm đêm, suốt cao, mê sảng. (nhiệt nhập huyết thất, huyết biến vi tà)

Tháng 5 năm 1992, mới vào đầu mùa hè, nhưng trời đã rất nóng. Thời đó, tôi còn ở khu tập thể Ủy ban Thống nhất, làng Hào Nam, trong một căn phòng nhỏ, tường xây, mái lợp ngói. Nhưng do nhà không có trần nên nóng càng dữ dội hơn. Một hôm, ông bạn đồng nghiệp Ph.V.Th. đến thăm tôi, nhân đó ông hỏi tôi về một ca bệnh ông đang chữa nhưng chưa thành công.

Ông Th. nói: “Thưa thầy, em có một ca bệnh khó, bệnh nhân là cháu gái em. Cháu bị cảm nặng, sốt rất cao, có nói mê sảng. Em cho rằng tà đã vào đến khí phân và doanh phân, nên đã cho cháu uống ‘Thanh doanh thang gia giảm’ trọng tễ, nhưng bệnh của cháu không chuyển. Em muốn xin thầy góp ý cho.”

Tôi hỏi ông Th.: “Ông cho tôi biết, cháu ông năm nay bao nhiêu tuổi, làm nghề gì.” Ông Th. đáp: “Cháu em hơn hai mươi tuổi, nhà cháu làm nông nghiệp.” Tôi hỏi tiếp: “Theo ông biết, đàn bà con, gái ở quê ông có tập quán tấm đêm hay không?” Ông Th. nói: “Thưa thầy, chẳng riêng ở quê em, bất cứ gia đình nào làm nông nghiệp, công việc ngày mùa rất vất vả. Nhất là lúc thu hoạch vụ lúa chiêm này, chỉ có thể tắm giặt trước khi đi ngủ, cũng là lúc đêm đã khuya lắm rồi.” Nghe thấy thế, tôi dặn ông: “Ông hãy về hỏi lại cháu gái ông, có thể lần cảm nặng này cũng là thời gian đến tháng kinh của cháu.” Ông vội thốt lên: “Có thể mà em cũng quên mất, khi xem mạch, chẩn bệnh cho cháu, em đã quên không hỏi phần này.”

Hôm sau ông tới, ông nói với tôi: “Đúng là như thầy dự đoán, cháu đang hành kinh, bị cảm thì kinh bị bế lại.” Tôi nói kỹ hơn với ông: “Đây là bệnh ở phần khí và phần doanh, nhưng vì tà nhiệt quá thịnh, thừa cơ đến tháng kinh, tà nhiệt nhập huyết thất, gây ra sốt càng cao và mê sảng. Chúng không còn đơn thuần là nhiệt nhập tâm bào nữa. Ông nên chuyển phương, hãy cho cháu ông uống bài ‘Huyết phủ trục ứ thang’ để trục huyết ứ ra, bệnh sẽ khỏi.”

Ba hôm sau đó, ông đến thăm tôi và báo lại: “Cháu uống hết thang ‘Huyết phủ trục ứ’, quả nhiên cháu ra được nhiều huyết cục, cháu giảm sốt, hết mê sảng. Em lại cho uống tiếp bài ‘Thanh doanh thang’, đến hôm nay bệnh cháu đã khỏi.” Ông ngồi

chuyện trò cùng tôi khá lâu và thoải mái. Một lúc sau, ông tâm sự :
“Em làm nghề Đông y đã 15 năm rồi, nay mới gặp trường hợp này, khó quá.” Tôi nói động viên ông : “Ta chưa gặp mặt bệnh nào đó, làm sao ta có được kinh nghiệm. Lần này ông trải qua, mới gọi là có kinh nghiệm chứ. Tiện đây, tôi nhắc lại những nguyên tắc chính mà người thầy Đông y luôn phải vận dụng khi chẩn bệnh:

*Người bệnh là trẻ nhỏ, phải hỏi về ăn uống, đại tiểu tiện.

*Người bệnh là thanh niên, trẻ, khoẻ, phải hỏi về ngoại cảm.

*Người bệnh là phụ nữ, phải hỏi về kinh nguyệt, khí hư.

*Với người già phải xét về bệnh mạn tính, suy yếu.

Ca bệnh vừa qua, tuổi trẻ, nhưng là nữ, ông xét về ngoại cảm là đúng, nhưng còn thiếu hỏi về kinh nguyệt, khí hư. Chắc chắn lần gặp những ca bệnh là nữ sau này, ông không thể quên được điều này.” Ông Th. cười vui vẻ.

Nhân đây, tôi cũng chép lại bài “Huyết phủ trực ứ thang”, nếu ai gặp bệnh nhân như ca bệnh vừa kể ở trên, đã có sẵn để dùng ngay, đỡ công lục tìm sách vở.

Huyết phủ trực ứ thang - (Sách gốc “Y lâm cải thác”).

Đương quy - 3 đồng cân,	Sinh địa - 3 đồng cân,
Đào nhân - 4 đồng cân,	Hồng hoa - 3 đồng cân,
Chỉ xác - 2 đồng cân,	Xích thực - 2 đồng cân,
Sài hồ - 1 đồng cân,	Cam thảo - 1 đồng cân,
Cát cánh - 1,5 đồng cân,	Xuyên khung 1,5 đồng cân,
Ngưu tất - 3 đồng cân.	

Phương này là hợp dùng hai phương : “Đào hồng tứ vật thang”, và “Tứ nghịch thang”, lại thêm Cát cánh, Ngưu tất. Đào hồng tứ vật thang, hoạt huyết, hành ứ. Tứ nghịch thang, sơ can lý khí. Gia Cát cánh, khai khí ở ngực cách, Ngưu tất, dẫn huyết ứ đi xuống. Một thăng, một giáng, phối hợp thành phương, có thể trị chung các chứng khí trệ, huyết ứ. Cho nên gọi là “trực ứ”.